

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Năm báo cáo 2012

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 6300048638
- Vốn điều lệ: 6.460.000 triệu đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 7.391.002 triệu đồng
- Địa chỉ: Số 32 Nguyễn Công Trứ, Phường 1, Thành phố Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0711.3581727
- Số fax: 0711.3581737
- Website: www.lienvietpostbank.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): không có

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tiền thân là Ngân hàng TMCP Liên Việt được thành lập vào ngày 28/03/2008.

Năm 2011, với việc Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam (nay là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam) góp vốn vào Ngân hàng TMCP Liên Việt bằng giá trị Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện và bằng tiền mặt, Ngân hàng TMCP Liên Việt đã được Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép đổi tên thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

Các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

- Ngày 28/03/2008: Lễ trao giấy phép thành lập Ngân hàng TMCP Liên Việt tổ chức tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Ngày 01/05/2008: Khai trương hoạt động Ngân hàng TMCP Liên Việt tại tỉnh Hậu Giang.
- Ngày 30/10/2009: Hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ từ 3.300 tỷ đồng lên 3.650 tỷ đồng.
- Ngày 19/01/2010: Ngân hàng TMCP Liên Việt cùng Công ty Cổ phần Him Lam thành lập Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần nhằm hỗ trợ phát triển huyện nghèo Xín



Mẫu, tỉnh Hà Giang. Đây là mô hình công ty công ích hỗ trợ phát triển đầu tiên do một doanh nghiệp thực hiện đối với một trong 61 huyện nghèo trên toàn quốc.

- Ngày 06/03/2010: Khai trương Ngân hàng TMCP Liên Việt - Chi nhánh An Giang (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh An Giang), Chi nhánh đầu tiên của Ngân hàng TMCP Liên Việt khai trương trong năm 2010, đồng thời công bố chương trình phát triển tín dụng nông nghiệp, nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2010-2013 (Chương trình Tam Nông). Trong năm 2010, Ngân hàng TMCP Liên Việt đã thực hiện đề án này với tổng dư nợ đạt 3.669 tỷ đồng.
- Ngày 24/06/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ký ban hành văn bản số 4856/NHNN-TTGSNH về việc tăng vốn điều lệ từ 5.650 tỷ đồng lên 6.460 tỷ đồng. Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam (nay là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam) trở thành cổ đông lớn nhất của Ngân hàng.
- Ngày 01/07/2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chính thức khai thác hệ thống hơn 10.000 điểm giao dịch sau khi Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam góp vốn vào Ngân hàng Liên Việt bằng giá trị Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện và bằng tiền mặt, đánh dấu một chương mới trong lịch sử Ngân hàng TMCP Liên Việt nói riêng, trong lĩnh vực ngân hàng của Việt Nam nói chung.
- Ngày 22/07/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số 1633/QĐ-NHNN về việc thay đổi tên gọi của Ngân hàng TMCP Liên Việt thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- Ngày 29/07/2011: Lễ ra mắt Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, Ngân hàng Bưu điện đầu tiên của Việt Nam.
- Ngày 14/09/2011: Chi nhánh Tiết kiệm Bưu điện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chính thức khai trương.
- Ngày 30/09/2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hoàn thành việc kết nối ATM với Smartlink và Banknetvn.
- Năm 2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 87 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trên bảng xếp hạng VNR 500.
- Ngày 28/03/2012: Kỷ niệm 04 năm thành lập và hoạt động, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt công bố chính thức Văn hóa Doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt với 03 giá trị cốt lõi là Kỷ cương – Sáng tạo – Nhân bản. Đây là các giá trị văn hóa để xây dựng văn hóa doanh nghiệp và con người “Bưu điện Liên Việt” nhằm mục đích phát triển bền vững Ngân hàng.
- Ngày 24/04/2012: Ông Phạm Doãn Sơn đã chính thức được Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc sau khi nhận được Quyết định số 2448/NHNN-TTGSNH của Ngân hàng Nhà nước phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông

1101.03.31.17.27

1101.03.31.17.27

thường niên Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt năm 2012 thông qua miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.

- Ngày 23/11/2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã chính thức gia nhập tổ chức Thẻ quốc tế MasterCard International, mở đường cho Ngân hàng triển khai phát hành loại thẻ quốc tế đầu tiên.
- Năm 2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 39 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, thay đổi ấn tượng từ xếp hạng 87 năm 2011.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Nghiệp vụ huy động vốn từ hoạt động nhận tiền gửi, phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và giấy tờ có giá, vay vốn của các tổ chức tín dụng, vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước và hình thức huy động vốn khác theo quy định;
 - + Nghiệp vụ về cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới các hình thức như cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng theo quy định;
 - + Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ;
 - + Các hoạt động khác như góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp; tham gia thị trường tiền tệ; kinh doanh, thành lập công ty trực thuộc; kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế; hoạt động ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng ủy thác, đại lý; cung ứng dịch vụ bảo hiểm; tư vấn tài chính, tiền tệ; bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các hoạt động khác có liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật.
 - Địa bàn kinh doanh: mạng lưới các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tại 24 tỉnh/thành phố và 1.081 Phòng Giao dịch Bưu điện phủ khắp 63 tỉnh thành. Trong đó 02 địa bàn kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất của Ngân hàng là khu vực Hà Nội và Hồ Chí Minh.
4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:*
- Mô hình cơ cấu tổ chức:

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.
- 5. *Định hướng phát triển:*
- Các mục tiêu chủ yếu năm 2013:
 - + Cổ tức: dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức 12%/năm.
 - + Quyền lợi cho Cán bộ - Nhân viên: Thường bình quân 4 tháng lương cố định
 - + Tổng tài sản: 86.000 tỷ đồng
 - + Dư nợ tín dụng: 32.250 tỷ đồng
 - + Huy động thị trường 1: 55.000 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 1.377 tỷ đồng.
 - + Chính sách phát triển mạng lưới: Mở mới 100 Phòng Giao dịch Bưu điện, 30 Chi nhánh bao gồm 26 Chi nhánh đã nộp hồ sơ xin cấp phép và 4 Chi nhánh tại các địa bàn còn lại.
 - + Chính sách quản lý rủi ro: Kiểm soát nợ quá hạn dưới 7% và nợ xấu dưới 3%, thực hiện cải thiện các tỷ lệ bảo đảm an toàn, duy trì tỷ lệ cho vay nông nghiệp nông thôn.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành “Ngân hàng của mọi người” - “Bán lẻ - Dịch vụ - Kinh doanh đa năng” với phương châm: “Sức mạnh - Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững - An toàn”.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng: Gắn xã hội trong kinh doanh là phương châm hoạt động mang tính lâu dài của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Song song với việc phát triển có hiệu quả các hoạt động kinh doanh, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt cam kết tích cực đóng góp cho cộng đồng và xã hội thông qua các hoạt động xã hội trực tiếp, các hoạt động tài trợ, từ thiện, từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm xã hội của mỗi thành viên trong “Đại Gia đình” Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Ngân sách cho hoạt động từ thiện, công tác xã hội năm 2013 dự kiến khoảng 100 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.
- *Các rủi ro:*
 - + Ngành Ngân hàng nói chung đang gặp nhiều khó khăn, thách thức do những tác động bất lợi của nền kinh tế vĩ mô trong nước và ngoài nước, nhiều rủi ro tiềm ẩn, nợ xấu có chiều hướng gia tăng.
 - + Ngành nghề gặp nhiều rủi ro ảnh hưởng mạnh đến hoạt động Ngân hàng: Thị trường bất động sản đang lâm vào tình trạng suy thoái trầm trọng, nhiều dự án sẽ bị đình đốn...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch năm 2012	% Hoàn thành Kế hoạch
1. Tổng tài sản	66.413	72.000	92,24%
2. Huy động vốn thị trường 1	41.337	40.500	102,07%
3. Dự nợ tín dụng thị trường 1	28.808	23.500	122,59%
4. Lợi nhuận trước thuế	968	1.325	73,06%

- Tăng trưởng về quy mô hoạt động: Tổng tài sản của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã có bước tăng trưởng rõ rệt từ năm 2011 là 56.132 tỷ đồng lên 66.413 tỷ đồng năm 2012 với tốc độ tăng trưởng 18,32%. Mặc dù, trong bối cảnh toàn ngành ngân hàng năm 2012 còn gặp khó khăn nhưng với tốc độ tăng trưởng tổng tài sản đạt 92,24% so với kế hoạch đề ra là một kết quả khá khả quan.
- Hoạt động huy động vốn: Trong năm qua, thị trường diễn biến phức tạp, lãi suất huy động vốn điều chỉnh 6 lần từ 14% xuống đến 8%, song nhờ đa dạng hóa sản phẩm huy động, tăng cường hoạt động chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ... Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vẫn duy trì được mức tăng trưởng khá tốt về huy động vốn. Đến thời điểm 31/12/2012, huy động vốn thị trường 1 đạt 41.337 tỷ đồng, tăng 55,04% so với năm 2011 và vượt kế hoạch đề ra với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch là 102,07%.
- Hoạt động tín dụng: Trên cơ sở tuân thủ các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước về tăng trưởng tín dụng, trong năm 2012 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tập trung cho vay theo hướng ưu tiên lĩnh vực sản xuất, nông nghiệp nông thôn, hạn chế dư nợ không khuyến khích, chú trọng nâng cao chất lượng tín dụng, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn... Năm 2012, dư nợ thị trường 1 đạt 28.808 tỷ đồng, tăng 40,79% so với đầu năm và đạt 122,59% kế hoạch.
- Lợi nhuận: Bất chấp những khó khăn chung của nền kinh tế, cũng như tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường ngân hàng, với chiến lược kinh doanh phù hợp, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã đạt được kết quả tương đối tốt: lợi nhuận trước thuế đạt 968 tỷ đồng, đạt 73,06% kế hoạch, cổ tức đạt mức 10%, đồng thời trích lập đủ dự phòng theo quy định. Điều này cho thấy sự nỗ lực rất lớn của ban lãnh đạo cũng như tập thể cán bộ nhân viên của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

+ **Tổng Giám đốc: Ông Phạm Doãn Sơn**

- ✓ Năm sinh: 1967
- ✓ Số CMND: 011400635 Cấp ngày: 01/06/2007 Nơi cấp: Hà Nội
- ✓ Trình độ học vấn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Trường Đại học Impac – Hoa Kỳ.
- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,021%
- + **Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng: Bà Nguyễn Thị Gấm**
 - ✓ Năm sinh: 1970
 - ✓ Số CMND: 011795612 Cấp ngày: 17/09/2008 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng – Đại học Kinh tế Quốc dân; Cử nhân Luật – Đại học Luật Hà Nội.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,0013%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Ánh Vân**
 - ✓ Năm sinh: 1972
 - ✓ Số CMND: 011743296 Cấp ngày: 28/12/2006 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Thạc sĩ – Chuyên ngành Tài chính Ngân hàng; Cử nhân Luật – Chuyên ngành Luật Quốc tế
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,003%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Bích Lộc**
 - ✓ Năm sinh: 1972
 - ✓ Số CMND: 011743197 Cấp ngày: 25/08/2005 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Tiếng Nga và Tiếng Anh; Cử nhân Tài chính – Ngân hàng.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn**
 - ✓ Năm sinh: 1979
 - ✓ Số CMND: 111443429 Cấp ngày: 29/05/2010 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Thạc sĩ – Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Kinh tế
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,006%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thu Hoa**
 - ✓ Năm sinh: 1976
 - ✓ Số CMND: 011726306 Cấp ngày: 14/10/2002 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Thạc sĩ Ngành Tài chính Ứng dụng – Đại học Miền Tây Sydney Australia.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,026%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Đoàn Văn Thắng**
 - ✓ Năm sinh: 1964
 - ✓ Số CMND: 012705090 Cấp ngày: 16/07/2004 Nơi cấp: Hà Nội

- ✓ Trình độ học vấn: Tiến sỹ - Chuyên ngành Tài chính Lưu thông tiền tệ, tín dụng – Đại học Kinh tế quốc dân.
- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Hồ Nam Tiến**
 - ✓ Năm sinh: 1971
 - ✓ Số CMND: 012461794 Cấp ngày: 06/08/2001 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Thạc sỹ – Chuyên ngành Ngân hàng
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Nghiêm Sỹ Thắng**
 - ✓ Năm sinh: 1978
 - ✓ Số CMND: 025198396 Cấp ngày: 31/08/2009 Nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh
 - ✓ Trình độ học vấn: Kỹ sư Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Lạt
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,0003%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Văn Gấm**
 - ✓ Năm sinh: 1954
 - ✓ Số CMND: 010800343 Cấp ngày: 07/04/1999 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Kỹ sư Cơ điện – Chuyên ngành Tự động hóa Bưu chính
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Tô Văn Chánh**
 - ✓ Năm sinh: 1955
 - ✓ Số CMND: 023771264 Cấp ngày: 20/05/2007 Nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Chính trị
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,093%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Vũ Quốc Khánh**
 - ✓ Năm sinh: 1981
 - ✓ Số CMND: 023771264 Cấp ngày: 20/05/2007 Nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân – Chuyên ngành Quản trị Kinh doanh
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,01%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Minh Trí**
 - ✓ Năm sinh: 1963
 - ✓ Số CMND: 360483098 Cấp ngày: 12/12/2012 Nơi cấp: Cần Thơ

- ✓ Trình độ học vấn: Kỹ sư – Chuyên ngành Khai thác máy tàu biển – Đại học Hàng hải; Cử nhân – Chuyên ngành Tài chính tiền tệ Ngân hàng – Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.
- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,006%
- Những thay đổi trong ban Tổng Giám đốc:
 - + Quyết định số 206a/2012/QĐ-HĐQT ngày 27/03/2012 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với ông Lê Hồng Phong và đề cử ông Lê Hồng Phong làm thành viên Hội đồng Quản trị.
 - + Quyết định số 309/2012/QĐ-HĐQT ngày 24/04/2012 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Bỏ nhiệm ông Phạm Doãn Sơn giữ chức vụ Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
 - + Quyết định số 248/2012/QĐ-HĐQT ngày 09/04/2012 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Phạm Anh Dũng – Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 2.430 người.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - + Chất lượng nhân sự luôn được đặt lên hàng đầu, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.
 - + Chế độ đãi ngộ, chăm sóc sức khỏe cho người lao động được quan tâm, đảm bảo cho người lao động yên tâm làm việc.
- 3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:*
 - a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
 - b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có
- 4. *Tình hình tài chính:*
 - a) Tình hình tài chính

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	56.132	66.413	18,32%
Doanh thu	2.101	2.311	10,00%
Thuế và các khoản phải nộp	109	100	-8,26%
Lợi nhuận trước thuế	1.086	968	-10,87%
Lợi nhuận sau thuế	977	868	-11,16%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
<i>1. Quy mô vốn</i>		
- Vốn điều lệ	6.010	6.460
- Tổng tài sản có	56.132	66.413
<i>2. Kết quả hoạt động kinh doanh</i>		
- Thu nhập		
+ Thu nhập từ lãi và các khoản thu nhập tương tự	5.193	6.341
+ Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	39	39
+ Thu nhập từ hoạt động khác	43	51
- Chi phí		
+ Chi phí lãi và các khoản chi tương tự	3.135	3.887
+ Chi phí hoạt động dịch vụ	80	183
+ Chi phí từ hoạt động khác	40	67
+ Chi phí hoạt động	940	1.037
+ Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	75	307
- Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	103	32
- Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh và đầu tư	(23)	(14)
- Tổng lợi nhuận trước thuế	1.086	968
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	109	100
- Lợi nhuận sau thuế	977	868
<i>3. Chất lượng tín dụng</i>		
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	4,10%	4,99%
- Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	2,14%	2,71%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 646.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 646.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Theo quy định.

b) Cơ cấu cổ đông (Tại thời điểm 31/12/2012):

Loại cổ đông	Tổng số cổ đông	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
Cổ đông cá nhân	3.028	55,81
Cổ đông tổ chức	22	44,19
Cổ đông nước ngoài	0	0
Tổng cộng	3.050	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Huy động vốn:

- + Sau khi tiếp nhận Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện năm 2011, huy động vốn từ hệ thống Tiết kiệm Bưu điện có mức tăng trưởng ấn tượng, số dư huy động của dịch vụ này tính đến thời điểm 31/12/2012 đạt 10.201 tỷ đồng tăng 47,35% so với thời điểm cuối năm 2011.
- + Trong bối cảnh một số Ngân hàng thương mại cổ phần rơi vào tình trạng mất thanh khoản, hoạt động huy động của Ngân hàng cũng tăng trưởng rất mạnh. Tính chung toàn hệ thống, số dư huy động thị trường 1 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt năm 2012 là 41.337 tỷ đồng, tăng trưởng 55,04% so với năm 2011 và đạt 102,07% kế hoạch.

- Dư nợ tín dụng:

- + Năm 2012, tăng trưởng tín dụng của toàn ngành gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng cao và đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cho phép tăng trưởng tín dụng vượt mức chỉ tiêu 17% được giao đầu năm, đưa dư nợ tại thời điểm 31/12/2012 đạt 28.808 tỷ đồng.

- Chất lượng tín dụng:

- + Hoạt động tín dụng của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt luôn đặt mục tiêu an toàn và hiệu quả lên hàng đầu, thẩm định hồ sơ chặt chẽ, tuân thủ các quy định của Pháp luật và của Ngân hàng. Công tác xử lý nợ xấu, thu hồi nợ được thực hiện quyết liệt, triệt để nên tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp so với mức trung bình ngành (khoảng 6%). Tỷ lệ nợ xấu thời điểm 31/12/2012 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt là 2,71% và hiện vẫn đang trong tầm kiểm soát. Giá trị tài sản bảo đảm vẫn đủ bù đắp gốc, lãi phát sinh.

- Các hoạt động đầu tư, kinh doanh dịch vụ:
 - + Hoạt động đầu tư trong nước: Năm 2012, do tình hình kinh tế khó khăn nói chung cũng như quan điểm ổn định thị trường và quản lý chặt rủi ro từ các cơ quan quản lý, không có nhiều cơ hội cho các ngân hàng hoạt động trên thị trường liên ngân hàng như các năm trước. Tuy nhiên, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã tận dụng các cơ hội thị trường để có thể nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tìm kiếm lợi nhuận.
 - + Hoạt động đầu tư và kinh doanh quốc tế: Mạng kinh doanh quốc tế vẫn được duy trì và góp phần huy động vốn từ thị trường quốc tế và đem lại lợi nhuận từ hoạt động đầu tư cho Ngân hàng.
 - + Hoạt động thanh toán: Khối lượng giao dịch tăng mạnh cả về số lượng và giá trị các lệnh chuyển tiền. Đến cuối năm 2012 số lượng các Ngân hàng đại lý của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tại nước ngoài là trên 400 Ngân hàng tại gần 50 thị trường trên thế giới. Uy tín, vị thế của Ngân hàng được nâng cao, góp phần đẩy mạnh hoạt động thanh toán quốc tế.
 - + Hoạt động kinh doanh thẻ và ngân hàng điện tử: Trong năm 2012 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã triển khai Hệ thống Internet Banking, Mobile Banking mới với nhiều tiện ích vượt trội đem lại tiện ích tối đa cho các khách hàng. Dịch vụ thẻ ghi nợ nội địa ATM cũng đã hoàn thiện và phát triển, liên kết với các liên minh thẻ để sử dụng thẻ Liên kết Phát triển tại tất cả các ATM, POS trên toàn quốc. Năm 2012 trên 40 máy ATM đã được lắp đặt thêm tại các địa phương có Chi nhánh của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

2. Kế hoạch phát triển:

Năm 2013 được dự báo vẫn là một năm khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam, chủ trương của Chính phủ là phối hợp chặt chẽ giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ trong việc huy động, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế, đồng thời bảo đảm kiểm chế lạm phát, tăng tính ổn định kinh tế vĩ mô. Trên cơ sở chủ trương của Chính phủ và tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh đã đạt được trong năm 2012, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đề ra một số chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2013 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 31/12/2012	Kế hoạch 31/12/2013	% Tăng trưởng
1. Tổng tài sản	66.413	86.000	29,49%
2. Huy động vốn thị trường 1	41.337	55.000	33,05%
3. Dư nợ tín dụng thị trường 1	28.808	32.250	12,00%

Chỉ tiêu	Thực hiện 31/12/2012	Kế hoạch 31/12/2013	% Tăng trưởng
4. Lợi nhuận trước thuế	968	1.377	42,25%
5. Vốn điều lệ	6.460	6.647	2,89%

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ngân hàng

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Ngân hàng:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
1	Tổng tài sản	56.132	66.413
2	Vốn điều lệ	6.010	6.460
3	Huy động vốn thị trường 1	26.662	41.337
4	Dư nợ tín dụng thị trường 1	20.462	28.808
5	Lợi nhuận trước thuế	1.086	968
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	15%	10%

- Trong điều kiện hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhiều ngân hàng doanh thu không đủ bù đắp chi phí hoạt động, dự phòng, nhưng Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vẫn có mức tăng trưởng tín dụng, huy động vốn cao, lợi nhuận duy trì ổn định:
 - + Nguồn vốn: huy động vốn của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tăng mạnh, chính sách huy động được điều chỉnh kịp thời và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật. HĐQT đã luôn có những chỉ đạo hợp lý, tổ chức thực hiện tốt, tận dụng nguồn vốn giá rẻ và ổn định, ứng phó kịp thời với những diễn biến phức tạp của thị trường và những thay đổi về chính sách của Ngân hàng Nhà nước.
 - + Tín dụng: duy trì được đà tăng trưởng tín dụng của các năm trước, đặc biệt là tín dụng nông nghiệp nông thôn (tỷ trọng số dư cho vay nông nghiệp nông thôn bình quân đạt trên 40%). Năm 2012, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được xếp vào nhóm các ngân hàng có hoạt động tốt nhất, được phép tăng trưởng tín dụng 17%, dư nợ tại thời điểm 31/12/2012 đạt 28.808 tỷ đồng.
 - + Lợi nhuận: tuy chỉ đạt 73% kế hoạch đề ra nhưng lợi nhuận của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vẫn thuộc nhóm ngân hàng có lợi nhuận tốt, tỷ lệ chi trả cổ tức cao (10%). Tình hình tài chính minh bạch, trích dự phòng đầy đủ và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Sau 5 năm có mặt trên thị trường ngân hàng, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được biết đến như một định chế tài chính vững mạnh, hoạt động năng động, hiệu quả và tăng trưởng ấn tượng. Công tác điều hành trong năm 2012 của Ban Tổng Giám đốc đã đạt được một số kết quả chính sau:

- Nâng cao năng lực nhân sự: rà soát năng lực điều hành hoạt động của Giám đốc các Chi nhánh, Phòng Giao dịch, thực hiện miễn nhiệm, điều chuyển và thay thế bằng các nhân sự mới có năng lực hơn. Đồng thời lên phương án để tiếp tục sàng lọc nhân sự trong năm 2013, thành lập Tổ Giám đốc Chi nhánh lưu động với thành viên là các Phó Tổng Giám đốc để hỗ trợ công tác điều hành tại các Chi nhánh.
- Chú trọng nâng cấp, kiện toàn công tác quản trị rủi ro, kiểm soát chất lượng tín dụng:
 - + Giám sát chặt chẽ nợ quá hạn, nợ xấu phát sinh, có biện pháp quyết liệt xử lý thu hồi nợ kịp thời. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác phân tích nguyên nhân, cảnh báo nguy cơ phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu nhằm chủ động trong công tác quản lý chất lượng tín dụng.
 - + Tỷ lệ nợ quá hạn và nợ xấu của Ngân hàng vẫn nằm trong tầm kiểm soát. Thời điểm 31/12/2012, tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt là 2,71%, tuy tỷ lệ này có tăng cao hơn so với năm trước (thời điểm 31/12/2011 là 2,14%) nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức trung bình ngành (trên 6%) và các khoản nợ xấu đều có tài sản bảo đảm nên khả năng thu hồi cao, ít có thiệt hại cho Ngân hàng.
 - + Rà soát hệ thống báo cáo quản trị, xây dựng các quy trình quản lý rủi ro hoạt động, tăng cường công tác kiểm tra tuân thủ kỷ luật hành chính, tác phong làm việc, giám sát các mặt hoạt động tại Hội sở và các Chi nhánh, Phòng Giao dịch nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và hình ảnh của Ngân hàng.
- Tiếp tục phát triển sản phẩm, dịch vụ như thẻ, SMS banking, internet banking. Hệ thống công nghệ thông tin cũng không ngừng được nâng cấp đáp ứng yêu cầu phát triển và mở rộng mạng lưới của ngân hàng.
- Tiếp tục phát triển mạng lưới:
 - + Đến cuối 2012, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã có mặt tại 24 tỉnh, tăng 3 tỉnh so với năm 2011. Tổng số Chi nhánh/Sở Giao dịch, Phòng Giao dịch, quỹ tiết kiệm trên toàn quốc tính đến thời điểm 31/12/2012 đã lên đến 63 điểm.
 - + Tiếp tục hợp tác với Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam (nay là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam - VNPost) mở thêm được 284 Phòng Giao dịch Bưu điện, nâng tổng số các Phòng Giao dịch Bưu điện lên con số 1.081 điểm.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị:

Tiếp tục thực hiện chiến lược dài hạn: trở thành “Ngân hàng của mọi người” – “Bán lẻ – Dịch vụ – Kinh doanh đa năng” với phương châm: “Sức mạnh – Đổi mới – Hiệu quả – Bền vững – An toàn”, định hướng mục tiêu Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam.

- Tập trung vào các sản phẩm bán lẻ, tìm thị trường tương ứng như cho vay thông qua liên doanh liên kết với cổ đông chiến lược, thanh toán biên mậu Trung Quốc, thắt chặt điều kiện cho vay tìm kiếm các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp vừa và nhỏ có hoạt động kinh doanh tốt, tài chính lành mạnh, khách hàng cá nhân có thu nhập ổn định, kinh doanh hiệu quả...
- Tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện đề án liên doanh, liên kết toàn diện các hoạt động dịch vụ tài chính với các doanh nghiệp, đối tác hoạt động có hiệu quả...
- Tăng cường công tác tiếp thị, xây dựng thương hiệu, đặc biệt chú ý quy trình chăm sóc, lôi kéo khách hàng, tận dụng thị trường mới, cơ hội mới, duy trì mối quan hệ khách hàng bền chặt.
- Mở rộng và khai thác tối đa hiệu quả mạng lưới, đặc biệt là các điểm giao dịch trên mạng lưới bưu chính, tăng cường năng lực quản lý và cung cấp sản phẩm dịch vụ ngân hàng trên hệ thống Phòng Giao dịch Bưu điện.
- Tiếp tục triển khai và mở rộng đề án tín dụng nông nghiệp, nông thôn tại Đồng bằng Sông Cửu Long và các địa phương khác trên toàn quốc.
- Nghiên cứu và triển khai các sản phẩm dịch vụ mới, đặc biệt là các tiện ích gia tăng cho các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng nhằm tăng thêm nguồn thu, đồng thời triển khai triệt để việc chấn chỉnh và nâng cao chất lượng dịch vụ qua đó nâng cao hình ảnh của Ngân hàng với đối tác và khách hàng.

V. Quản trị ngân hàng

1. Hội đồng Quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (%)
1	Dương Công Minh	Chủ tịch HĐQT	0
2	Nguyễn Đức Hường	Phó Chủ tịch HĐQT	2,399
3	Nguyễn Đức Cử	Thành viên HĐQT	1,418
4	Nguyễn Văn Huynh	Thành viên HĐQT	0,692
5	Nguyễn Đình Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	0,313
6	Lê Hồng Phong	Thành viên HĐQT	0,008
7	Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0
8	Trần Việt Trung	Thành viên HĐQT độc lập	0,448

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2012, Ngân hàng có ba Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị là: Ủy ban Chiến lược, Công nghệ, Kinh doanh và Đối ngoại; Ủy ban Nhân

sự, Tín dụng và Quản lý chi phí; Ủy ban ALCO, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền.

c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

- Tổng số cuộc họp của Hội đồng Quản trị trong năm 2012 là 8 cuộc họp.
- Danh sách các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong năm 2012 như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	08/2012/NQ-HĐQT	05/01/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Tiền Giang.
2	09/2012/NQ-HĐQT	05/01/2012	Đổi tên viết tắt bằng tiếng Anh của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
3	29a/2012/NQ-HĐQT	19/01/2012	Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Ví Việt.
4	33/2012/NQ-HĐQT	31/01/2012	Giải thể Ban Nghiên cứu Phát triển, Ban Công nghệ Ngân hàng, Ban Công nghệ Thông tin.
5	36/2012/NQ-HĐQT	02/02/2012	Giải thể Ban chuyên trách Phòng Giao dịch Bưu điện, thành lập Khối Quản lý Phòng Giao dịch Bưu điện.
6	43/2012/NQ-HĐQT	08/02/2012	Nghị quyết HĐQT nhiệm kỳ I phiên họp thứ 63.
7	75/2012/NQ-HĐQT	20/02/2012	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi PGD Hòa Mã thuộc CN Thăng Long.
8	96/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Bạc Liêu.
9	99/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Quảng Nam.
10	102/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hòa Bình
11	105/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hải Dương.
12	108/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Phú Thọ.
13	111/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Tuyên Quang.
14	114/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Đắk Nông.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
15	117/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hà Nam.
16	120/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Vĩnh Phúc.
17	123/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Bình Phước.
18	126/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Trà Vinh.
19	129/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Nam Định.
20	132/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thái Bình.
21	135/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Đắk Lắk.
22	138/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Quảng Bình.
23	141/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Lào Cai.
24	144/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Cao Bằng.
25	147/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Bắc Kạn.
26	150/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hà Tĩnh.
27	153/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Yên Bái.
28	156/2012/NQ-HĐQT	06/03/2012	Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Gia Lai.
29	166/2012/NQ-HĐQT	13/03/2012	Chuyển đổi Đơn vị chủ quản Phòng Giao dịch Cầu Giấy và Phòng Giao dịch Trần Đăng Ninh.
30	182/2012/NQ-HĐQT	19/03/2012	Nghị quyết HĐQT nhiệm kỳ I phiên họp thứ 64.
31	199/2012/NQ-HĐQT	26/03/2012	Điều hành Ngân hàng trong khoảng thời gian bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới.
32	282/2012/NQ-HĐQT	17/04/2012	Thay đổi thành viên đại diện vốn góp của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ

= 01 N H 31 11

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất - SESCO và tham gia vào Ban Kiểm soát của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt nhiệm kỳ 2008 – 2012.
33	303/2012/NQ-HĐQT	23/04/2012	Nghị quyết HĐQT phiên họp bất thường về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Ông Phạm Doãn Sơn.
34	342a/2012/NQ-HĐQT	09/05/2012	Thành lập nhóm công tác chung cho Đề án “Đầu tư và khai thác mạng lưới hơn 8000 điểm Bưu điện Văn hóa xã”.
35	347/2012/NQ-HĐQT	14/05/2012	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Văn phòng Đại diện Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt khu vực phía Bắc.
36	353/2012/NQ-HĐQT	15/05/2012	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Ninh Thuận.
37	370/2012/NQ-HĐQT	22/05/2012	Nghị quyết HĐQT nhiệm kỳ I phiên họp thứ 65.
38	471/2012/NQ-HĐQT	29/05/2012	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi Phòng Giao dịch Hoàn Kiếm trực thuộc Chi nhánh Thăng Long.
39	497/2012/NQ-HĐQT	11/06/2012	Nghị quyết HĐQT nhiệm kỳ I phiên họp thứ 66.
40	512/2012/NQ-HĐQT	26/06/2012	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi Phòng Giao dịch Thái Thịnh trực thuộc Chi nhánh Đông Đô.
41	528/2012/NQ-HĐQT	05/07/2012	Nghị quyết Hội đồng Quản trị về tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2012.
42	536/2012/NQ-HĐQT	11/07/2012	Nghị quyết Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ I phiên họp thứ 67.
43	550/2012/NQ-HĐQT	18/07/2012	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi Phòng Giao dịch Liễu Giai trực thuộc Chi nhánh Hà Nội.
44	571a/2012/NQ-HĐQT	03/08/2012	Nghị quyết Hội đồng Quản trị về việc mua cổ phần Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Anpha.
45	622/2012/NQ-HĐQT	14/09/2012	Nghị quyết Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ I phiên họp thứ 68.
46	630/2012/NQ-HĐQT	26/09/2012	Đổi địa chỉ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Đồng Nai.
47	631/2012/NQ-HĐQT	26/09/2012	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			Liên Việt Chi nhánh Đồng Nai - Phòng Giao dịch Đồng Khởi.
48	668/2012/NQ-HĐQT	10/11/2012	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Nghệ An.
49	698/2012/NQ-HĐQT	30/11/2012	Nghị quyết Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ I phiên họp thứ 69.
50	714/2012/NQ-HĐQT	20/12/2012	Đổi tên và địa chỉ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Thăng Long - Phòng Giao dịch Linh Đàm.

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành: Hoạt động theo Quy chế Quản trị và điều hành của Ngân hàng và theo quy định của Pháp luật.
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:
- **Ủy ban Chiến lược, Công nghệ, Kinh doanh và Đối ngoại:** hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Chiến lược, Công nghệ, Kinh doanh và Đối ngoại do Hội đồng Quản trị ban hành. Ủy ban có trách nhiệm cao nhất trong việc tham mưu cho Hội đồng Quản trị, giúp Hội đồng Quản trị quản lý, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về công tác chiến lược, công nghệ, kinh doanh và đối ngoại. Ủy ban thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động chiến lược, công nghệ, kinh doanh và đối ngoại của Ngân hàng trong phạm vi thẩm quyền được Hội đồng Quản trị giao.
 - **Ủy ban Nhân sự, Tín dụng và Quản lý chi phí:** hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Nhân sự, Tín dụng và Quản lý chi phí do Hội đồng Quản trị ban hành. Ủy ban có trách nhiệm cao nhất trong việc tham mưu cho Hội đồng Quản trị, giúp Hội đồng Quản trị quản lý, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về công tác nhân sự, tín dụng và quản lý chi phí. Ủy ban thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề về nhân sự, tín dụng và chi phí trong phạm vi thẩm quyền được Hội đồng Quản trị giao.
 - **Ủy ban ALCO, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền:** hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban ALCO, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền do Hội đồng Quản trị ban hành. Ủy ban có trách nhiệm cao nhất trong việc tham mưu cho Hội đồng Quản trị, giúp Hội đồng Quản trị quản lý và giám sát toàn diện các hoạt động quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có, pháp chế, quản lý rủi ro, xử lý rủi ro, xử lý nợ và công tác phòng, chống rửa tiền trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Ủy ban thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề về quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có, pháp chế, quản lý rủi ro, xử lý rủi ro, xử lý nợ và phòng, chống rửa tiền trong phạm vi thẩm quyền được Hội đồng Quản trị giao.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Tên cổ đông cá nhân	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (%)
1	Lê Thị Thanh Nga	Trưởng BKS	0,022
2	Trần Thanh Tùng	Thành viên BKS	0,007
3	Nguyễn Thị Liên	Thành viên BKS	0,011

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát: Năm 2012, đã thực hiện 53 cuộc kiểm toán (trong đó 46 cuộc theo kế hoạch và 07 cuộc kiểm toán đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát) trên tất cả các mặt hoạt động: Báo cáo tài chính, tín dụng, kế toán, giao dịch, kho quỹ, công tác nhân sự, hoạt động công nghệ thông tin tại các đơn vị trong toàn hệ thống và hoạt động cung cấp dịch vụ tiết kiệm bưu điện tại các phòng giao dịch bưu điện. Các cuộc kiểm toán đều được thực hiện trên cơ sở định hướng theo rủi ro. Hoạt động giám sát từ xa hàng ngày đối với hoạt động tín dụng tại tất cả các đơn vị kinh doanh thông qua hệ thống Corebanking tiếp tục được củng cố.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Năm 2012, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt một lần nữa khẳng định vị thế và uy tín của mình trong ngành tài chính ngân hàng Việt Nam, đứng vững trong cuộc khủng hoảng kinh tế trong nước cũng như toàn cầu. Có được thành quả trên là công sức tập thể của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ nhân viên Ngân hàng. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã thông qua tổng mức thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2012 là 45 tỷ đồng, số thực chi trong năm 2012 là 35 tỷ đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Từ thời điểm từ ngày 01/01/2012 đến ngày 30/06/2012:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/01/2012)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 30/06/2012)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (*)	Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (**)	
1	LÊ THỊ TUYẾT MAI	Vợ Ông Trần Việt Trung - Thành viên HĐQT	109.430	0,018	-	-	bán

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/01/2012)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 30/06/2012)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (*)	Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (**)	
2	TRẦN VIỆT HÙNG	Con ruột của Ông Trần Việt Trung - Thành viên HĐQT	1.214.143	0,202	-	-	bán
3	TRẦN VIỆT DŨNG	Em ruột của Ông Trần Việt Trung - Thành viên HĐQT	184.121	0,031	-	-	bán
4	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH TÔGI	Ông Trần Việt Trung là Chủ tịch HĐQT	31.930.000	5,313	27.550.000	4,265	bán
5	NGUYỄN VĂN CỬ	Anh ruột của Bà Nguyễn Thị Gấm – Phó Tổng Giám đốc	2.530	0,0004	60.945	0,009	mua
6	CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN VIỆT HOLDINGS	Ông Dương Công Minh là Chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Đức Hường là Phó chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Đức Cử là Phó chủ tịch HĐQT. Ông Trần Việt Trung là Phó chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Đình Thắng là Thành viên HĐQT. Ông Nguyễn Văn Huynh là Thành viên HĐQT.	29.612.265	4,927	31.290.419	4,844	mua
7	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	Thành viên HĐQT	661.400	0,110	1.367.335	0,212	Mua

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/01/2012)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 30/06/2012)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (*)	Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (**)	
8	NGUYỄN THỊ GẮM	Phó Tổng Giám đốc	110.259	0,018	51.844	0,008	Bán
9	NGUYỄN THỊ THANH SƠN	Phó Tổng Giám đốc	220.814	0,037	75.814	0,012	Bán
10	NGHIÊM SỸ THẮNG	Phó Tổng Giám đốc	68.354	0,011	2.000	0,0003	Mua, Bán
11	NGUYỄN THU HOA	Phó Tổng Giám đốc	320.145	0,053	167.645	0,026	Bán

Ghi chú: (*): Tính tại thời điểm mức vốn điều lệ: 6.010.000.000.000 đồng

(**): Tính tại thời điểm mức vốn điều lệ: 6.460.000.000.000 đồng

- Từ thời điểm ngày 01/07/2012 đến ngày 31/12/2012:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/07/2012)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 31/12/2012)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN VIỆT HOLDINGS	Ông Dương Công Minh là Chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Đức Hường là Phó chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Đức Cừ là Phó chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Đình Thắng là Thành viên HĐQT. Ông Nguyễn Văn Huỳnh là Thành viên HĐQT.	31.290.419	4,844	0	0,000	Mua, Bán
2	CÔNG TY CỔ PHẦN HIM LAM	Ông Dương Công Minh là Chủ tịch HĐQT	59.400.000	9,195	67.419.000	10,436	Mua

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/07/2012)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 31/12/2012)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
3	DƯƠNG THỊ LIÊM	Em ruột ông Dương Công Minh - Chủ tịch HĐQT	2.573.562	0,398	2.607.362	0,404	Mua
4	CÔNG TY CỔ PHẦN CHÚNG KHOẢN LIÊN VIỆT	Ông Nguyễn Đức Hường là Phó chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Đức Cử là thành viên HĐQT.	1.498.600	0,232	136.600	0,021	Bán
5	NGUYỄN HOÀNG DUY	Con ruột ông Nguyễn Đức Hường - Phó chủ tịch HĐQT	586.568	0,091	760.417	0,118	Mua
6	NGUYỄN KHẮC BÀNG	Em ruột ông Nguyễn Đức Hường - Phó chủ tịch HĐQT	142.250	0,022	137.250	0,021	Bán
7	ĐỖ THỊ HOA	Vợ của Ông Nguyễn Đức Cử - Thành viên HĐQT	1.944.295	0,301	2.087.152	0,323	Mua
8	NGUYỄN BẢO NGỌC	Con ruột của Ông Nguyễn Đức Cử - Thành viên HĐQT	1.000.000	0,155	1.057.143	0,164	Mua
9	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN H.T.H	Ông Nguyễn Văn Huynh là Chủ tịch Hội đồng thành viên	0	0,000	32.000.000	4,954	Mua
10	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH TỔ GI	Ông Trần Việt Trung là Tổng Giám đốc	27.550.000	4,265	0	0,000	Bán
11	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	Con ruột của Bà Nguyễn Thị Liên là Thành viên BKS	15.504	0,002	17.000	0,003	Mua, Bán
12	NGUYỄN QUỐC TRUNG	Chồng của Bà Nguyễn Thị Gấm - Phó Tổng Giám	132.550	0,021	550	0,000	Bán

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/07/2012)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 31/12/2012)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
		đốc					
13	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	Thành viên HĐQT	1.367.335	0,212	2.022.335	0,313	Mua
14	NGUYỄN ÁNH VÂN	Phó Tổng Giám đốc	70.400	0,011	20.400	0,003	Bán
15	NGUYỄN THỊ GẮM	Phó Tổng Giám đốc	51.844	0,008	8.474	0,001	Mua, Bán
16	NGUYỄN THỊ THANH SƠN	Phó Tổng Giám đốc	75.814	0,012	35.814	0,0055	Bán
17	NGUYỄN MINH TRÍ	Phó Tổng Giám đốc	59.905	0,009	39.905	0,0062	Bán

- c) Việc thực hiện các quy định về quản trị ngân hàng: Hội đồng Quản trị thực hiện nghiêm túc và sát sao việc giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và Quy chế Quản trị và Điều hành Ngân hàng.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán (file đính kèm).
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (file đính kèm).

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Ngân hàng

CHỦ TỊCH HĐQT



Dương Công Minh